



CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC – MÔI TRƯỜNG BÌNH DƯƠNG
TRUNG TÂM QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NƯỚC

ĐC: Số 138 – Đường Lý Tự Trọng - P. Phú Thọ - Tp. TDM - Tỉnh Bình Dương

ĐT TTQLCLN: 0274.3883522 – Fax: 0274.3883522

Website: www.biwase.com.vn

Email: ptnctnmtbd@gmail.com



KẾT QUẢ GIÁM SÁT CHẤT LƯỢNG NƯỚC SẠCH HÀNG NGÀY
TẠI CÁC CHI NHÁNH CẤP NƯỚC

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
2/11/2020	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,66 - 6,69	0,01	0,41 - 0,42
		Dĩ An 2	6,69 - 6,96	0,07 - 0,08	0,31 - 0,48
		VSIP 1	7,36 - 7,37	-	0,42 - 0,43
	CNCN Khu Liên Hợp		6,81 - 6,84	0,07	0,41 - 0,55
	CNCN Nam Tân Uyên		7,4 - 7,41	0,17 - 0,18	0,3 - 0,34
	CNCN Chơn Thành		7,1 - 7,14	0,6 - 0,64	0,37 - 0,4
	CNCN Thủ Dầu Một		6,73 - 6,8	0,34 - 0,37	0,35 - 0,5
3/11/2020	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,68 - 6,73	0,01 - 0,09	0,4 - 0,41
		Dĩ An 2	6,6 - 6,77	0,06 - 0,08	0,31 - 0,51
		VSIP 1	6,92 - 7,42	-	0,42 - 0,44
	CNCN Khu Liên Hợp		6,73 - 6,8	0,07	0,51 - 0,64
	CNCN Nam Tân Uyên		7,29 - 7,42	0,1 - 0,18	0,3 - 0,36
	CNCN Chơn Thành		6,9 - 7,2	0,64 - 0,67	0,33 - 0,36
	CNCN Thủ Dầu Một		6,78 - 6,83	0,3 - 0,4	0,45 - 0,5
4/11/2020	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,61 - 6,7	0,01	0,41 - 0,42
		Dĩ An 2	7,0 - 7,41	0,08	0,4 - 0,52
		VSIP 1	7,28 - 7,4	-	0,4 - 0,42
	CNCN Khu Liên Hợp		6,74 - 6,81	0,07	0,42 - 0,55
	CNCN Nam Tân Uyên		7,33 - 7,36	0,09 - 0,1	0,45 - 0,46
	CNCN Chơn Thành		6,9 - 7,1	0,75 - 0,78	0,39 - 0,44
	CNCN Thủ Dầu Một		6,7 - 6,8	0,3 - 0,35	0,5

5/11/2020	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,67 - 6,73	0,01 - 0,02	0,41 - 0,42
		Dĩ An 2	6,68 - 7,23	0,07 - 0,08	0,31 - 0,46
		VSIP 1	7,25 - 7,42	-	0,39 - 0,43
	CNCN Khu Liên Hợp		6,78 - 6,82	0,07	0,45 - 0,55
	CNCN Nam Tân Uyên		7,3 - 7,31	0,1 - 0,11	0,37 - 0,49
	CNCN Chơn Thành		6,8 - 7	0,4 - 0,85	0,4 - 0,41
	CNCN Thủ Dầu Một		6,73 - 6,8	0,3 - 0,36	0,5
6/11/2020	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,66 - 6,69	0,02 - 0,06	0,41 - 0,42
		Dĩ An 2	6,72 - 6,9	0,08 - 0,09	0,36 - 0,49
		VSIP 1	7,29 - 7,36	-	0,41 - 0,42
	CNCN Khu Liên Hợp		6,74 - 6,79	0,07	0,41 - 0,64
	CNCN Nam Tân Uyên		7,39 - 7,45	0,1 - 0,24	0,34 - 0,38
	CNCN Chơn Thành		6,8 - 6,9	0,36 - 0,4	0,42 - 0,44
	CNCN Thủ Dầu Một		6,7 - 6,78	0,3 - 0,35	0,4 - 0,5